

Phụ lục II

DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG LĨNH VỰC KIỂM LÂM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH LẠNG SƠN

(Kèm theo Quyết định số 550/QĐ-UBND ngày 23/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

Phần I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG (01 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
1	Phê duyệt hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng	Chi cục Kiểm lâm; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND tỉnh; Bộ, ngành chủ quản có liên quan (đối với diện tích rừng tạm sử dụng thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành).

Phần II
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG

CỤM TỪ VIẾT TẮT

- Ủy ban nhân dân: UBND
- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC
- Công chức Bộ phận Một cửa: CCMC
- Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: NN&PTNT
- Kế hoạch - Tài chính: KH-TC
- Quản lý, bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên: QLVR&BTNN

1. Phê duyệt hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng

1.1. Trường hợp diện tích rừng tạm sử dụng thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh (không phải lấy ý kiến của bộ, ngành)

Tổng thời gian thực hiện: 12 ngày làm việc.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ, chuyển hồ sơ cho Phòng QLVR&BTNN, Chi cục Kiểm lâm	CCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVR&BTNN	1/4 ngày
B3	Kiểm tra, xử lý hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, dự thảo văn bản nêu rõ lý do trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: kiểm tra, xác minh về báo cáo thuyết minh và bản đồ hiện trạng rừng khu vực đề nghị tạm sử dụng rừng và tổ chức thẩm định Phương án tạm sử dụng rừng hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng, xây dựng dự thảo Báo cáo thẩm định và dự thảo Tờ trình của Sở NN&PTNT trình UBND tỉnh.	Chuyên viên phòng QLVR&BTNN	04 ngày
B4	Kiểm tra hồ sơ và văn bản xử lý, trình Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Lãnh đạo phòng QLVR&BTNN	1/2 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B5	Xem xét văn bản xử lý, trình Sở NN&PTNT (qua phòng KH-TC)	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1/2 ngày
B6	Kiểm tra hồ sơ và văn bản xử lý, trình Lãnh đạo Sở NN&PTNT	Phòng KHTC	1/2 ngày
B7	Xem xét, ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở NN&PTNT	01 ngày
B8	Xem xét, quyết định, chuyển kết quả xử lý cho CCMC Sở tại Trung tâm PVHCC	Chủ tịch UBND tỉnh	05 ngày
B9	Thống kê và theo dõi, trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			12 ngày

1.2. Trường hợp đối với diện tích rừng tạm sử dụng thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành (phải lấy ý kiến của bộ, ngành chủ quản)

Tổng thời gian thực hiện: 20 ngày làm việc.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ, chuyển hồ sơ cho Phòng QLVR&BTTN, Chi cục Kiểm lâm	CCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVR&BTTN	1/4 ngày
B3	Kiểm tra, xử lý hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, dự thảo văn bản nêu rõ lý do trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: kiểm tra, xác minh về báo cáo thuyết minh và bản đồ hiện trạng rừng khu vực đề nghị tạm sử dụng rừng và tổ chức thẩm định Phương án tạm sử dụng rừng hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng, xây dựng dự thảo Báo cáo thẩm định và dự thảo Tờ trình của Sở NN&PTNT trình UBND tỉnh.	Chuyên viên phòng QLVR&BTTN	04 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B4	Kiểm tra hồ sơ và văn bản xử lý, trình Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Lãnh đạo phòng QLVR&BTTN	1/2 ngày
B5	Xem xét văn bản xử lý, trình Sở NN&PTNT (qua phòng KH-TC)	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1/2 ngày
B6	Kiểm tra hồ sơ và văn bản xử lý, trình Lãnh đạo Sở NN&PTNT	Phòng KHTC	1/2 ngày
B7	Xem xét, ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở NN&PTNT	01 ngày
B8	Xem xét, ký duyệt văn bản kèm hồ sơ gửi bộ, ngành chủ quản	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày
B9	Xem xét, có ý kiến bằng văn bản gửi UBND cấp tỉnh	Bộ, ngành chủ quản	05 ngày
B10	Xem xét, quyết định, chuyển kết quả xử lý cho CCMC Sở tại Trung tâm PVHCC	Chủ tịch UBND tỉnh	05 ngày
B11	Thống kê và theo dõi, trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
	Tổng thời gian thực hiện		20 ngày